

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nông Sơn, ngày 25 tháng 11 năm 2021

Số: 59/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2021/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Võ Duy L, sinh năm 1986;

- Bị đơn: Chị Lê Thị Hoàng N, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: Thôn TH, xã QT, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021 .

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Duy L và chị Lê Thị Hoàng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Duy L và chị Lê Thị Hoàng N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có hai con chung là Võ Thị Kỳ D, sinh ngày 24/10/2011 và Võ Tuấn K, sinh ngày 18/10/2016. Giao cho anh Võ Duy L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Võ Thị Kỳ D và cháu Võ Tuấn K đến tuổi trưởng thành. Chị Lê Thị Hoàng N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cháu Võ Thị Kỳ D và cháu Võ Tuấn K mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng; thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12/2021 cho đến khi các cháu tròn mười tám tuổi.

Chị Lê Thị Hoàng N có quyền và có nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Võ Duy L và chị Lê Thị Hoàng N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); anh Võ Duy L tự nguyện chịu. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0003005 ngày 08/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS huyện Nông Sơn;
- UBND xã Quế Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tam